

Số: 14/2020/QĐST-HNGĐ

B, ngày 24 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý: 13/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2020 giữa: Chị Lò Thị Q. Địa chỉ: Bản M1, xã V, huyện Y, tỉnh Sơn La và anh Lữ Văn L. Địa chỉ: Bản K, xã M, huyện B, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lò Thị Q và anh Lữ văn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có.

Về vay nợ chung: không có.

Về án phí: Chị Lò Thị Q tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) Hoàn trả lại cho chị Lò Thị Q là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) Theo tại biên lai thu số:AA/2019/0000016 ngày 11/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- phòng KTNV tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS B;
- UBND xã M, huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cầm Ngọc Thương

